

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : NHỮNG CON VẬT THÂN YÊU

Thời gian thực hiện : Từ 15/12 -> 09/01/2026

LMỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
*	I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT											
*	1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp											
1	-Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	KQMD	- Bài 4: Hô hấp/tay/bụng/chân	KQMD	Bài 4: "Chú gà trống" - ĐT1: Gà gáy - ĐT2: Gà vỗ cánh - ĐT1: Gà mổ thóc - ĐT4: Gà bới đất	Khối	Lớp học	TDS	TDS			
		KQMD	- Bài 4: Hô hấp/tay/bụng/chân	KQMD	Bài 5: "Con cá vàng" + ĐT1: Cá đớp mồi + ĐT2: Cá bơi + ĐT3: Cá tìm mồi + ĐT4: Cá lặn	Khối	Lớp học			TDS		
		KQMD	- Bài 5: Hô hấp/tay/bụng/chân	KQMD	Bài 6: "Thỏ con" - ĐT1: Thỏ gặm cỏ - ĐT2: Thỏ vươn vai - ĐT3: Thỏ nhỏ củ cà rốt - ĐT4: Thỏ nhảy về chuồng	Khối	Lớp học				TDS	
*	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu											
*	* Vận động: đi, chạy											

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
2	- Thể hiện sự khéo léo và giữ được thăng bằng trong vận động đi bước qua gậy kê cao (dài 1,2->1,5 cm, cao 5 cm)	KQMD	- Đi bước qua gậy kê cao	KQMD	- Đi bước qua gậy kê cao	Cả lớp	lớp học/sân chơi		CTCC Đ	CTNT		
3	- Giữ được thăng bằng trong vận động bước lên xuống bậc cao	KQMD	- Bước lên xuống bậc có vịn	KQMD	- Bước lên xuống bậc có vịn cản (SEL lồng ghép)	Cả lớp	lớp học/sân chơi	CTCC Đ		CTNT		
*	Vận động: tung, ném, bắt											
4	- Biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng:	ĐP	- Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu bằng 1,5 m)	ĐP	- Ném bóng về phía trước	Cả lớp	Lớp học	CTC		CTCC Đ		
*	* Vận động: Bò, trườn											
5	- Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò, trườn qua vật cản, phối hợp tay mắt trong 1 số TC	KQMD	- Bò qua vật cản	KQMD	Bò qua vật cản (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		CTC		CTC	
*	* Vận động: nhún, bật											
6	- Giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động bật, đứng co 1 chân	KQMD	- Đứng co 1 chân	KQMD	Đứng co 1 chân (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học				CTCC Đ	
7	- Trò chơi vận động và trò chơi dân gian	TLHD	- Biết chơi các trò chơi vận động và các trò chơi dân gian, thông qua mỗi trò chơi vận động củng cố các kỹ năng vận động cho trẻ	TLHD	- Trò chơi: Thỏ nhảy	Cả lớp	Sân chơi				CTNT	
					- Trò chơi: Éch ộp.	Cả lớp	lớp học/sân chơi			CTC	CTNT	
					- Trò chơi: Cá bơi	Cả	Sân			CTNT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
						lớp	chơi					
*	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay											
8	- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động nhào đất nặn, tô, vẽ	KQMD	- Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động nhào đất nặn, tô, vẽ	KQMD	- Nặn thức ăn cho gà	Nhóm	Lớp học	CTS				
					- Nặn thức ăn cho chó(xương)	Nhóm	Lớp học		CTS			
9	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp chồng 6-8 khối không đổ	KQMD	- Biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động xếp chồng 6-8 khối không đổ	KQMD	- Xếp chuông mèo, chó, ao tôm, cá	Nhóm	Lớp học	CTS	CTS	CTS		
10	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong 1 số trò chơi	TLHD	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong 1 số trò chơi	TLHD	- Chơi trò chơi: Mèo vồ chuột	Cả lớp	Sân chơi		CTNT			
*	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe											
*	1. Có một số nề nếp thói quen tốt trong sinh hoạt											
11	- Thích nghi được với chế độ ăn cơm, ăn các loại thức ăn khác nhau	KQMD	- Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	KQMD	- Trẻ có thói quen trong khi ăn không làm rơi, vãi thức ăn và ăn hết suất	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN		VS-AN	
12	- Thích nghi với chế độ ngủ một giấc buổi trưa	KQMD	- Làm quen và dần thích nghi với chế độ ở trường mầm non: ngủ 1 giấc buổi trưa	KQMD	- Rèn cho trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa, ngủ sâu giấc	Cả lớp	Lớp học		VS-AN	VS-AN	VS-AN	
*	4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích											
13	- Trẻ được chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng	KQMD	- Trứng cút sốt thịt	KQMD	- HD phụ huynh cách nấu trứng cút sốt thịt-	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT		ĐTT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CD	Nguồn	Mạng hoạt động CD	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
	theo khoa học				Mã QR							
*	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC											
*	1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan											
14	- Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	NDCT	- Nghe tiếng kêu của một số con vật như gà, chó	NDCT	- Trò chơi: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật(gà, chó) (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	ĐTT			
*	b. Đồ vật:* Đồ dùng, đồ chơi											
15	- Biết sờ nắn, nhìn, nghe âm thanh đồ vật để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	KQMD	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu.	KQMD	- Trò chơi: Con gì biến mất(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	CTC			ĐTT	
16	- Biết sờ nắn, nhìn, nghe ,con vật để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	KQMD	- Qs, sờ nắn, nhìn, nghe và nhận biết đặc điểm nổi bật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	KQMD	- Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu của con vật	Cả lớp	Lớp học	ĐTT		ĐTT	ĐTT	
					- Trò chuyện 1 số con vật nuôi(chó, gà, cá)	Cả lớp	Sân chơi	CTNT	CTNT	CTNT		
*	2.Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi											
17	- Biết bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi.	KQMD	- Chơi các trò chơi mô phỏng tiếng kêu của con vật, đồ vật	KQMD	- Chơi trò chơi : Tạo dáng con vật	Cả lớp	lớp học/sân chơi	CTNT		CTC		
18	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, con vật, rau, hoa, quả quen thuộc	ĐP	- Tên đặc điểm nổi bật công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	ĐP	- Chơi phân loại con vật theo tên gọi(SEL lồng ghép)	Nhóm	Lớp học		CTS	CTS	CTS	
					- Chơi lắp hình vào bóng con vật nuôi(gà,, chó, cá, tôm	Nhóm	Lớp học	CTS	CTS			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
					- Chơi lắp hình vào bóng con vật con voi, thỏ	Nhóm	Lớp học				CTS	
19	- Nói được tên và một vài đặc điểm con vật quen thuộc	KQMD	- Tên đặc điểm nổi bật của con vật như chó, mèo, gà, vịt ...quen thuộc	KQMD	- Nhận biết con chó- con mèo	Cả lớp	Lớp học		CTC			
					- Nhận biết phân biệt con gà- con vịt	Cả lớp	Lớp học	CTC				
					- Nhận biết phân biệt con cá- con tôm	Cả lớp	Lớp học			CTCC Đ		
					- Nhận biết phân biệt con hổ- con voi	Cả lớp	Lớp học				CTC	
					- Nhận biết phân biệt con thỏ- con voi	Cả lớp	Lớp học				CTC	
*	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng											
20	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	NDCT	- Nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	NDCT	- Chơi xếp hình vào bóng các hình hình học	Nhóm	Lớp học	CTS	CTS	CTS		
21	- Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	NDCT	- Nhận biết phân biệt 1 số cặp màu (xanh , đỏ, vàng)	NDCT	- Nhận biết phân biệt màu vàng - màu xanh	Cả lớp	Lớp học		CTCC Đ			
					- Nhận biết phân biệt màu xanh - màu đỏ	Nhóm	Lớp học		CTS		CTS	
					- Nhận biết phân biệt màu vàng - màu xanh- màu đỏ	Cả lớp	Lớp học				CTCC Đ	
*	III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ											
*	A. Nghe hiểu lời nói											
22	- Trẻ nghe hiểu các từ chỉ con vật quen thuộc	KQM Đ	- Nghe hiểu các từ chỉ con vật quen thuộc biết	KQM Đ	- Nhận biết tập nói con chó	Cả lớp	Lớp học		CTCC Đ			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
	biết được đặc điểm, công dụng và đặc điểm nổi bật của chúng		được đặc điểm nổi bật của chúng...		- Nhận biết tập nói con gà trống	Cả lớp	Lớp học	CTCC Đ				
					- Nhận biết tập nói con cá (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			CTC		
					- Nhận biết tập nói con voi	Cả lớp	Lớp học				CTCC Đ	
					- Nhận biết tập nói con tôm	Cả lớp	Lớp học			ĐTT		
					- Nhận biết xem tranh gọi tên con voi (SEL lồng ghép)	Nhóm	Lớp học				CTS	
					- Nhận biết xem tranh gọi tên con cá (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			CTS		
*	* Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu											
23	- Trẻ biết lắng nghe và đọc được các bài thơ với sự giúp đỡ của cô giáo theo từng chủ đề .Đọc và phát âm rõ tiếng để người nghe có thể hiểu	KQMD	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ phù hợp độ tuổi (đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng) .Phát âm các tiếng có âm khó trong bài thơ	KQMD	- Con cá vàng	Cả lớp	Lớp học			CTCC Đ		
					- Cá ngừ ở đâu	Cả lớp	Lớp học			CTC		
					- Đàn gà con	Cả lớp	Lớp học	ĐTT				
					- Chú ếch	Cả lớp	Lớp học			CTC		
					- Con chó(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		CTCC Đ			
24	- Trẻ biết lắng nghe và đọc được các bài thơ, đồng dao, ca dao, vè, câu đố với sự giúp	KQMĐ	- Đọc các đồng dao, ca dao, vè, câu đố với sự giúp đỡ của cô giáo phù hợp độ tuổi. Phát	KQMĐ	- Đồng dao: Đàn gà (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	CTC				

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
	đỡ của cô giáo theo từng chủ đề .Đọc và phát âm rõ tiếng để người nghe có thể hiểu		âm các tiếng có âm khó trong bài thơ		- Đồng dao: Con tôm(3), con voi con voi(4), sao không về Vàng ơi(2)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT	ĐTT	ĐTT	
*	* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp											
25	- Biết lắng nghe và hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	-Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	KQMD	- Chú chó và cái bóng(2), chú voi tốt bụng(4)(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		CTC		CTC	
					- Quả trứng (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	CTCC Đ				
26	-Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	KQMD	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô	KQMD	- Quả trứng	Cả lớp	Lớp học	CTC				
27	-Biết lắng nghe cô giáo đọc các bài thơ phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	- Lắng nghe cô giáo đọc các bài thơ về những con vật thân yêu	KQMD	- Lắng nghe cô giáo đọc các bài thơ về những con vật thân yêu: chú cún con(2),Thương con ba ba(3), con voi(4), Con cua(3) (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		CTC	ĐTT	CTC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
28	-Biết lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	- Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề những con vật thân yêu	KQMD	- Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề những con vật thân yêu: Con gà cục tác lá chanh(1), Rì rả rì rả(3), Chó voi nhỏ(4), cún con đá bóng(2)	Cả lớp	Lớp học	ĐTT	CTC	ĐTT	ĐTT	
*	IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ											
*	2. Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi											
29	- Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi, bắt chước tiếng kêu, gọi.	KQMD	- Quan tâm đến các vật nuôi	KQMD	- Trò chuyện về 1 số việc làm chăm sóc, bảo vệ con vật nuôi(SEL lồng ghép)	Cả lớp	lớp học/sân chơi	CTNT	CTNT	CTC		
					- Xem video trò chuyện về các con vật nuôi	Cả lớp	Lớp học		ĐTT	ĐTT		
					- Quan sát trò chuyện chơi tc, yêu quý quan tâm đến con chó, con cá, con gà, con tôm(SEL lồng ghép)	cả lớp/nhóm	Lớp học	ĐTT	ĐTT	CTS		
					- Quan sát trò chuyện con gà, con chó(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Sân chơi	CTNT	CTNT			
					- Quan sát trò chuyện con chim	Cả lớp	Sân chơi				CTNT	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
					- Quan sát trò chuyện bề cá	Cả lớp	Sân chơi			CTNT		
					- Chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của con vật	Cả lớp	lớp học/sân chơi	CTNT	CTNT			ĐTT
					- Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng của các con vật	Cả lớp	Sân chơi	CTNT		CTNT	CTNT	
*	5. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc, tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh											
30	-Biết lắng nghe các bài hát, bản nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện	KQMD	- Lắng nghe bài hát, bản nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ phù hợp với độ tuổi và chủ đề những :Con vật thân yêu	KQMD	- Lắng nghe bài hát phù hợp độ tuổi và chủ đề những con vật thân yêu: Gà gáy(1), , Tôm cua cá thi tài(3), chú voi con ở bản đôn(4)	Cả lớp	Lớp học	KH-CTCC Đ		KH-CTCC Đ	KH-CTCC Đ	
31	- Biết hát theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	- Biết hát theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	- Con voi con voi(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học					CTCC Đ
					-Con gà trống(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học	CTCC Đ				
					- Cá vàng bơi(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			CTCC Đ		
32	- Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	KQMD	- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc	KQMD	- Con cún con(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học		ĐTT			
33	- Thích vẽ (cầm bút di màu, phấn vẽ nguệch ngoạc)	KQMD	- Vẽ các nét khác nhau	KQMD	- Vẽ ao cá	Cả lớp	Sân chơi			CTNT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh	
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi		
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1		
					- Di màu con voi (SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học				CTCC Đ		
					- Di màu con cá(SEL lồng ghép)	Cả lớp	Lớp học			CTCC Đ			
35	- Thích nặn	KQ MD	- Nặn	KQ MD	- Nặn thức ăn cho gà	Cả lớp	Lớp học	CTCC Đ					
36	- Thích xem tranh	KQMD	- Xem tranh	KQMD	- Xem tranh và trò chuyện về con voi, con khỉ	Cả lớp	Sân chơi				CTNT		
Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề		Chia theo lĩnh vực			Tổng số:			29	30	32	29		
					Lĩnh vực thể chất			7	9	8	8		
					Lĩnh vực nhận thức			8	8	6	8		
					Lĩnh vực ngôn ngữ			6	6	9	6		
					Lĩnh vực TCXH			8	7	9	7		
		Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt trong ngày			Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề				29	30	32	29	
					Thể dục sáng(TDS)				1	1	1	1	
					Đón trả trẻ(ĐTT)				6	6	6	6	
					Chơi tập ngoài trời (CTNT)				6	5	7	5	
					Chơi tập theo ý thích buổi sáng(CTS)				4	6	5	4	
					Vệ sinh ăn ngủ(VS-AN)				1	2	1	2	
					Chơi tập chiều(CTC)				5	5	6	5	
					Kết hợp(KH)				0	0	0	0	
					Thăm quan dã ngoại(TQDN)				0	0	0	0	
					Lễ hội(LH)				0	0	0	0	
Kết hợp- chơi tập có chủ đích(KH-CTCCĐ)				1	0	1	1						
Chơi tập có chủ đích(CTCCĐ)				5	5	5	5						
Trong đó: Lĩnh vực thể chất				0	0	1	1						

TT	Mục tiêu chủ đề	Nguồn	Mạng nội dung CĐ	Nguồn	Mạng hoạt động CĐ	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	N1	N2	N3	N4	Ghi chú có sự điều chỉnh
								Con gà	Con chó	Bé yêu tôm cá	Con voi	
								1T 15-19/12	1T 22-26/12	1T 29-02/11	1T 05-09/1	
					Lĩnh vực nhận thức			0	0	1	1	
					Lĩnh vực ngôn ngữ			0	0	1	1	
					Lĩnh vực TCKNXH			0	0	2	2	

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Con gà	1	Từ 15/12- 19/12/2025	Phạm Thị Hậu	
Con chó	1	Từ 22/12- 26/12/2025	Nguyễn Thị Huệ	
Bé yêu tôm cá	1	Từ 29/12- 02/01/2026	Phạm Thị Hậu	
Con voi	1	Từ 05/11- 09/01/2026	Nguyễn Thị Huệ	

III. CHUẨN BỊ:

	<u>Nhánh 1</u> Con gà	<u>Nhánh 2</u> Con chó	<u>Nhánh 3</u> Bé yêu tôm cá	<u>Nhánh 4</u> Con voi
Chuẩn bị				
Giáo viên	<ul style="list-style-type: none"> - KH chăm sóc giáo dục trẻ nhánh “Con gà” - Trang trí lớp tạo môi trường theo nhánh. Sưu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi - Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung 	<ul style="list-style-type: none"> - KH chăm sóc giáo dục trẻ nhánh “Con chó” - Trang trí lớp tạo môi trường theo nhánh. Sưu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi - Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> - KH chăm sóc giáo dục trẻ nhánh “Bé yêu tôm cá” - Trang trí lớp tạo môi trường theo nhánh. Sưu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi - Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt động trong ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - KH chăm sóc giáo dục trẻ nhánh “Con voi” - Trang trí lớp tạo môi trường theo nhánh. Sưu tầm nguyên vật liệu cho trẻ chơi - Chuẩn bị đồ dùng trực quan, đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp với từng nội dung hoạt động trong

	<p>hoạt động trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp 	<p>động trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp 	<p>ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường để tăng tỉ lệ trẻ ra lớp
Nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất 	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất 	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất 	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho cô và trẻ tham gia vào các hoạt động đạt hiệu quả tốt nhất
Phụ huynh	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp chủ đề nhánh “Con gà”: sách báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa - Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con 	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp chủ đề nhánh “Con chó”: sách báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa - Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con 	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp với chủ đề nhánh “Bé yêu tôm cá”, sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa - Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con 	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp với chủ đề nhánh “Con voi”: sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa - Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT THÂN YÊU

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	<p>*Chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về chủ đề - Nhận biết một số hình ảnh về chủ đề - Rèn cho trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi ngăn nắp, đúng nơi quy định - Câu hỏi SEL: Con vào lớp con chào ai? Con được gặp các cô và các bạn con thấy thế nào? <p>*Nhánh 1:</p>					Toàn cđ

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		<ul style="list-style-type: none"> - HD phụ huynh cách nấu trứng cút sốt thịt- Mã QR - Câu hỏi SEL: Trò chơi “Nghe tiếng kêu đoán tên con vật”: Các con có cảm nhận như thế nào về tiếng kêu của chú gà trống vào mỗi buổi sáng? - Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu của con vật - Trẻ biết lắng nghe và đọc được bài thơ: Đàn gà con - Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao: Con gà cựa tác lá chanh - Câu hỏi SEL: Quan sát trò chuyện, chơi TC, quan tâm đến con vật nuôi: con gà 					
		<p>*Nhánh 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD phụ huynh cách nấu trứng cút sốt thịt- Mã QR - Trò chơi: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật - Đọc đồng dao: Sao không về Vàng ơi - Câu hỏi SEL: Quan sát trò chuyện chơi tc, quan tâm đến con vật nuôi: Con chó - Xem video trò chuyện về các con vật nuôi - Câu hỏi SEL: Trẻ vận động đơn giản theo nhạc: Con cún con: Sau khi vận động xong bài hát “Con cún con” các con cảm thấy thế nào? 					
		<p>*Nhánh 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu của con vật - Câu hỏi SEL: Nhận biết tập nói con tôm: Các con có cảm nhận như thế nào khi nhìn thấy những con tôm đang bơi? - Đọc đồng dao: Con Tôm - Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao: Rì rả rì rả - Lắng nghe cô giáo đọc các bài thơ :Thương con ba ba - Xem video trò chuyện về các con vật nuôi 					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			<p>*Nhánh 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HD phụ huynh cách nấu trứng cút sốt thịt - Mã QR - Câu hỏi SEL: Trò chơi: Con gì biến mất: Cảm nhận của con khi chơi xong TC - Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao: Chú voi nhỏ - Chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của các con vật - Đọc bài đồng dao: Con vỏi con voi 					
2	Thể dục sáng		<p>* Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau về đội hình vòng tròn</p> <p>* Trọng động: (Mỗi động tác tập 21 x 4 nhịp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - BTPTC: Tập với các bài tập như: N1 - Chú gà trống; N2 - Con cá vàng; N3 - Thỏ con + Hô hấp: Hít vào, thở ra + Tay: Hai tay dang ngang (đưa 2 tay lên cao) + Bụng: Đứng cúi khom lưng + Chân: Ngồi xuống- đứng lên (Nhảy bật 2 chân lên cao) - TCVD: Gà trong vườn rau (N1); Cún con và đàn gà (N2) Cá bơi (N3); Cáo và Thỏ (N4) + Cô phổ biến cách chơi + Trẻ chơi cùng cô 2-3 lần <p>Câu hỏi SEL: + Con cảm thấy thế nào khi tập thể dục buổi sáng cùng cô và các bạn? + Khi tập thể dục cơ thể con cảm thấy thế nào?</p> <p>* Hồi tĩnh : Trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 phút</p>					
3	Chơi tập có chủ đích	<u>Nhánh 1</u> Con gà	<p>Ngày 15/12</p> <p>PTTC</p> <p>Bước lên xuống bậc có vịn(SEL lòng ghép)</p> <p>TCVD: Gà trong vườn rau</p>	<p>Ngày 16/12</p> <p>PTNN</p> <p>Nhận biết TN: Con gà trống</p>	<p>Ngày 17/12</p> <p>PTTCKNXH</p> <p>Dạy KNCH: Con gà trống(SEL lòng ghép)</p> <p>Hát nghe: Gà gáy</p> <p>TCÂN: Đoán tên con vật</p>	<p>Ngày 18/12</p> <p>PTNN</p> <p>Kể chuyện bé nghe: Quả trứng (SEL lòng ghép)</p>	<p>Ngày 19/12</p> <p>PTTCKNXH</p> <p>Nặn thức ăn cho gà vịt</p>	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
		Nhánh 2 Con chó	Ngày 22 /12 PTTC Đi bước qua gậy kê cao dài 1,2-1,5 m, cao 5 cm) TCVĐ: Cún con và đàn gà	Ngày 23/12 PTNN Nhận biết tập nói: Con chó	Ngày 24/12 PTTCKNXH Đi màu con chó(SEL lồng ghép)	Ngày 25/12 PTNT Nhận biết phân biệt màu vàng- màu xanh	Ngày 26/12 PTNN Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Con chó (SEL lồng ghép)	
		Nhánh 3 Bé yêu tôm cá	Ngày 29/12 PTTC Ném bóng về phía trước TCVĐ: Bắt cá	Ngày 30/12 PTNT Nhận biết: Con Tôm - con cá	Ngày 31/1 PTTCKNXH Dạy KNCH: Cá vàng bơi(SEL lồng ghép) Hát nghe: Tôm cua cá thi tài + TCAN: Nhảy theo con vật	Ngày 1/1 PTNN Dạy trẻ thuộc đọc thơ: Con cá vàng	Ngày 2/1 PTTCXH Đi màu con cá (SEL lồng ghép)	
		Nhánh 4 Con voi	Ngày 5/1 PTTC Đứng co 1 chân TCVĐ: Con thỏ (SEL lồng ghép)	Ngày 6/1 PTNN NBTN: Con voi	Ngày 7/1 PTTCKNXH Đi màu con voi (SEL lồng ghép)	Ngày 8/1 PTNT Nhận biết phân biệt màu vàng- màu xanh- màu đỏ	Ngày 9/1 PTTCKNXH Dạy KNCH: Con voi con voi(SEL lồng ghép) Hát nghe: Chú voi con ở bản đôn + TCAN: Nhảy theo nhạc	
4	Chơi tập	Nhánh 1	Ngày 15/12 - QSCMĐ Quan sát trò chuyện	Ngày 16/12 - QSCMĐ Con gà mái	Ngày 17/12 - QSCMĐ Đám mây	Ngày 18/12 - QSCMĐ Trò chuyện về 1	Ngày 19/12 - QSCMĐ Con gà con	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	ngoài trời		con gà trống(SEL lồng ghép) - TCVD: Gà trong vườn rau - Chơi tự do: Tạo âm thanh từ chai lọ	- TCVD: Trò chơi bắt chước tiếng kêu của con vật. - Chơi tự do: Chơi với bóng bay	- TCVD: Gà tìm mồi - Chơi tự do: Xem tranh truyện vườn cổ tích	số việc làm chăm sóc con vật nuôi (SEL lồng ghép) - TCVD: Bắt bóng - Chơi tự do: Chơi trên sân khấu	- TCVD: Bắt chước tạo dáng con vật - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	
		Nhánh 2	<i>Ngày 22/12</i> - QSCMĐ Quan sát trò chuyện Con chó con(SEL lồng ghép) - TCVD: Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Xâu vòng lá cây	<i>Ngày 23/12</i> - QSCMĐ Vườn cổ tích - TCVD: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: Chơi với xúc xô	<i>Ngày 24/12</i> - QSCMĐ Trò chuyện bảo vệ con vật nuôi(SEL lồng ghép) - TCVD: Trò chơi bắt chước tiếng kêu của con vật. - Chơi tự do: khu trải nghiệm- khám phá	<i>Ngày 25/12</i> - QSCMĐ Bầu trời - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tự do:Chơi với trống	<i>Ngày 26/12</i> - QSCMĐ Chú chó đốm trong vườn cổ tích - TCVD: Thổi bóng - Chơi tự do: Vẽ trên cát bằng ngón tay	
		Nhánh 3	<i>Ngày 29/12</i> - QSCMĐ Con cá(SEL lồng ghép) - TCVD: Bước lên xuống bậc có vịn - Chơi tự do : Vẽ ao cá	<i>Ngày 30/12</i> - QSCMĐ Tc về cách chăm sóc con cá. - TCVD: Bắt chước tạo dáng con vật - Chơi tự do: Chơi bong bóng xà phòng	<i>Ngày 31/1</i> - QSCMĐ Quan sát trò chuyện bể cá - TCVD: Cá bơi - Chơi tự do: Chơi góc chợ quê	<i>Ngày 1/1</i> - QSCMĐ Con Tôm(SEL lồng ghép) - TCVD: Đi bước qua gậy kê cao - Chơi tự do: Chơi tại góc âm nhạc	<i>Ngày 2/1</i> - QSCMĐ Bầu trời - TCVD: Bắt chước tiếng kêu con vật - Chơi tự do: Chơi tung dù	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
5	Vệ sinh, ăn, ngủ	<p>Chung:- Rèn cho trẻ thói quen xếp ghế cùng cô và ngồi vào bàn, cho trẻ từng bàn ra xếp hàng, cô thực hiện thao tác rửa tay, rửa mặt cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trò chơi, hát bài hát. - Cô chia cơm canh cho trẻ. Cho trẻ đoán xem hôm nay trẻ được ăn món gì? - Câu hỏi SEL: Con cảm thấy như thế nào khi được các cô cấp dưỡng nấu những món ăn ngon ? Khi ăn những món ăn ngon con cảm thấy như thế nào? 					Toàn cả
		<p>*Nhánh 1: - Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Chi chi hành canh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm quen các loại thức ăn khác nhau, rèn cho trẻ bước đầu tập xúc cơm ăn.Chú ý cháu ăn chậm: Hải, An - Câu hỏi SEL: Trẻ có thói quen trong khi ăn không làm rơi, vãi thức ăn và ăn hết suất: Trong khi ăn các con phải làm thế nào để không bị cơm vãi ra ngoài, ăn hết suất sẽ giúp cơ thể thế nào? - Trẻ biết nói với cô khi có nhu cầu đi vệ sinh - Tập xúc miệng nước muối sau khi ăn, cho trẻ làm quen và dần thích nghi: Ngủ một giấc buổi trưa, biết về chỗ ngủ theo sự hướng dẫn của cô, hát ru cho trẻ nghe 					
		<p>*Nhánh 2: - Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Mời bạn ăn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về thói quen và ích lợi của việc ăn chín, uống chín.Chú ý cháu ăn chậm: Quỳnh Anh - Rèn trẻ ăn các loại thức ăn khác nhau và biết xúc cơm ăn - Câu hỏi SEL: Rèn cho trẻ lau miệng, uống nước và xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn: Sau khi ăn xong các con phải làm gì? Hằng ngày được súc miệng bằng nước muối các con cảm thấy thế nào? - Cô cho trẻ vào chỗ ngủ, tắt điện và hát ru cho trẻ nghe 					
		<p>*Nhánh 3: - Cô cho trẻ hát bài hát: “Tập tầm vông”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm quen với chế độ ăn cơm, các loại thức ăn khác nhau. Chú ý cháu ăn chậm: Minh Khang, Phương - Trẻ có thói quen trong khi ăn không làm rơi, vãi thức ăn và ăn hết suất - Thực hiện một số quy định đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn - Tập cho trẻ uống nước và xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn - Câu hỏi SEL: Cô cho trẻ vào chỗ ngủ, ngủ sâu giấc: Các con được ngủ vào buổi trưa các con cảm thấy cơ thể thế nào? 					

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú	
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
		<p>*Nhánh 4: - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Chi Chi hành thành”</p> <p>- Câu hỏi SEL: Trò chuyện về thói quen và ích lợi của việc ăn chín, uống chín: Thói quen ăn chín uống chín giúp cho cơ thể của các con như thế nào? Để cơ thể khỏe mạnh các con phải làm gì?</p> <p>- Rèn cho trẻ tập xúc cơm ăn. Chú ý cháu ăn chậm: Anh Tú, Quân</p> <p>-Trò chuyện thói quen và ích lợi đi vệ sinh đúng nơi qui định.</p> <p>- Rèn cho trẻ lau miệng, uống nước và xúc miệng bằng nước muối sau khi ăn</p> <p>- Rèn cho trẻ biết về chỗ ngủ trưa theo sự hướng dẫn của cô, hát ru cho trẻ nghe.</p>						
6	Chơi tập theo ý thích buổi chiều	Nhánh 1	<p>Ngày 15/12</p> <p>- Ném bóng về phía trước</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Trả trẻ.</p>	<p>Ngày 16/12</p> <p>- TC: Con gì biến mất (SEL lồng ghép)</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Trả trẻ.</p>	<p>Ngày 17/12</p> <p>- NBPB: Con gà- con vịt</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Trả trẻ.</p>	<p>Ngày 18/12</p> <p>- Đọc đồng dao: Đàn gà (SEL lồng ghép)</p> <p>-Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Trả trẻ.</p>	<p>Ngày 19/12</p> <p>- NBTN: Kể lại truyện: Quả trứng</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Bình bầu bé ngoan</p> <p>- Trả trẻ.</p>	
		Nhánh 2	<p>Ngày 22/12</p> <p>Nhận biết con chó- con mèo</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Trả trẻ.</p>	<p>Ngày 23/12</p> <p>- Lắng nghe cô giáo đọc thơ: Chú cún con(SEL lồng ghép)</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Trả trẻ.</p>	<p>Ngày 24/12</p> <p>- Lắng nghe cô giáo đọc các bài ca dao, đồng dao: Cún con đá bóng</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Trả trẻ.</p>	<p>Ngày 25/12</p> <p>- Lắng nghe truyện: Chú chó và cái bóng</p> <p>- Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Trả trẻ.</p>	<p>Ngày 26/12</p> <p>- Bò qua vật cản (SEL lồng ghép)</p> <p>Nêu gương cuối ngày</p> <p>- Bình bầu bé ngoan</p> <p>- Trả trẻ.</p>	
		Nhánh 3	<p>Ngày 29/12</p> <p>- Nhận biết tập nói con cá(SEL lồng ghép)</p>	<p>Ngày 30/12</p> <p>- Đọc đoạn thơ: Cá ngủ ở đâu</p> <p>- Nêu gương cuối</p>	<p>Ngày 31/1</p> <p>- Trò chuyện về 1 số việc làm chăm sóc, bảo vệ con vật</p>	<p>Ngày 1/1</p> <p>- Đọc đoạn thơ: Chú ếch</p> <p>- Nêu gương cuối</p>	<p>Ngày 2/1</p> <p>- Chơi trò chơi : Tạo dáng con vật</p> <p>- Nêu gương cuối</p>	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	ngày - Trả trẻ.	nuôi(SEL lồng ghép) - Trò chơi: Éch ôp - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	ngày - Trả trẻ.	ngày - Bình bầu bé ngoan - Trả trẻ.	
		Nhánh 4	Ngày 5/1 - Bò qua vật cản - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	Ngày 6/1 - Nhận biết phân biệt con hổ- con voi - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	Ngày 7/1 - Lắng nghe cô đọc bài thơ: Con voi (SEL lồng ghép) - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	Ngày 8/1 - Lắng nghe truyện: Voi con tốt bụng(SEL lồng ghép) - Nêu gương cuối ngày - Trả trẻ.	Ngày 9/1 - Nhận biết phân biệt con thỏ- con voi - Bình bầu bé ngoan - Trả trẻ.	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP THEO Ý THÍCH BUỔI SÁNG CHI TIẾT

Tên góc chơi	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
Góc thao tác vai	*Bé em - Bé em - Lau mặt,tắm - Mặc quần áo - Ru em ngủ - Cho em đi chơi	- Trẻ được làm quen và bước đầu biết bé em bé. - Trẻ bước đầu có 1 số thao tác đơn giản khi chơi: bế em,mặc quần áo, ru em ngủ, lau mặt cho em.Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia chơi - Giữ gìn, yêu quý, quan tâm, chia sẻ(SEL lồng ghép)	- Búp bê: 4 con - Quần, áo, khăn lau cho búp bê(4 bộ) - Giường, gối, chăn đắp cho búp bê, chậu	- Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô - Trẻ lấy đồ dùng ra chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong dưới sự giúp đỡ của cô	X	X	X	X

Tên góc chơi	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
	<p>*Nấu ăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nấu bột cho em bé - Chế biến các món ăn: + Đậu dán + Đỗ luộc + Cá kho 	<ul style="list-style-type: none"> - Bước đầu trẻ biết chơi với đồ dùng nấu ăn. - Trẻ bước đầu có 1 số thao tác đơn giản khi chơi: đảo bột, xúc bột ra bát... - Bước đầu làm quen với các món ăn. - Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia chơi. -Tự hào, luôn cố gắng(SEL lồng ghép) 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng nấu ăn: Nồi,bát, thìa, ca, đũa, bếp...(4 bộ) - Trang phục nấu ăn: tạp dề, mũ - Rau, hoa quả các loại, một số thực phẩm: Đậu,đỗ, cá 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô - Trẻ lấy đồ dùng nấu ăn ra chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong dưới sự giúp đỡ của cô 	X	X	X	X
	<p>*Siêu thị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số đồ dùng trong sinh hoạt hàng ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết lấy một số đồ dùng khi tham gia chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Một số mặt hàng phục vụ sinh hoạt hàng ngày: ca, cốc, ti vi,quạt, rau, trứng gà, trứng vịt, củ quả,bánh, kẹo... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về góc chơi thỏa thuận và nhận vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô - Trẻ lấy đồ dùng ra chơi dưới sự giúp đỡ của cô. - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong dưới sự giúp đỡ của cô 	X	X	X	X
Hoạt động với đồ vật	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp chồng , xếp cạnh chuồng nuôi con vật gà(N1), chó(N2), bê cá, ao thả cá,tôm N3), vườn bách thú(N4) 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết sử dụng các hình, nắp nút, gạch, hàng rào các khối xếp chồng, cạnh nhau tạo ra 1 các trang trại chăn nuôi Giữ gìn, đoàn kết (SEL lồng ghép) 	<ul style="list-style-type: none"> - Nắp nút, nắp ghép to nhỏ các loại, gạch,hàng rào, lô tô con vật 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về nhóm nhận vai chơi, nhiệm vụ của từng vai chơi. - Trẻ chơi theo sự hướng dẫn của cô: - Kết thúc: Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô 	X	X	X	X
	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt to- nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng lô tô con vật phân biệt 	<ul style="list-style-type: none"> - Các loại lô tô con vật 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi theo sự hướng dẫn của cô: - Kết thúc: Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô 	X	X	X	X
	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp theo hình mẫu 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết xếp hình theo mẫu 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng mẫu,vỏ chai, nắp chai... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về nhóm nhận vai chơi, nhiệm vụ của từng vai chơi. - Trẻ chơi theo sự hướng dẫn của cô: - Kết thúc: Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô 		X	X	

Tên góc chơi	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
	- Chơi phân loại con vật theo tên gọi(SEL lồng ghép	-Trẻ biết sử dụng lô tô con vật để phân loại	- Các loại lô tô chó(N2) tôm, cá(N3) voi(N4)			X	X	X
	- Lồng hộp	-Trẻ biết xếp lồng các hộp lên nhau 1 cách khéo léo	- Các hộp to nhỏ khác nhau		X			X
	- Phân biệt màu	-Trẻ NBPB xanh- đỏ	Lô tô các con vật màu xanh,đỏ,vàng.			X		X
	- Bé chơi thả hình	-Trẻ biết thả đúng hình	Các hình tam giác, vuông, tròn, CN, hộp				X	X
	- Lắp hình vào bóng	-Trẻ biết lắp hình vào bóng	- Bảng chơi vẽ các hình rỗng ứng với các tranh rời bên ngoài theo từng nhánh, có gắn gaidính...		X	X		X
Góc vận động	- Xâu luôn hạt hạt, hoa, lá	- Trẻ biết xâu luôn hạt hạt,hoa lá theo ý thích	- Hạt,hạt,hoa,lá dây cho trẻ chơi xâu luôn	<p>- Trẻ về nhóm nhận vai chơi, lựa chọn nội dung chơi trẻ thích(cô gợi ý, giúp đỡ trẻ)</p> <p>- Trẻ chơi theo sự hướng dẫn của cô</p> <p>Kết thúc: Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô</p>			X	X
	- Cài cời cúc áo cho búp bê	- Trẻ biết cài cời cúc áo cho búp bê 1 cách khéo léo	- Các loại áo búp bê có cúc to nhỏ khác nhau			X		X
	- Bé chơi đập bóng	- Trẻ biết dùng đôi bàn tay để đập bóng xuống dưới	Các loại bóng to, nhỏ, hộp đựng		X		X	X
	- Gắp hạt	- Trẻ biết dùng các ngón tay gắp lấy hạt bỏ lọ, chai	Rỗ, hạt, hạt, các loại chai, lọ nhựa					X
	- Đi theo bước chân	- Trẻ biết đi theo bước chân	Bước chân được sơn lên xốp					X
	- Trang trí tranh rỗng về chủ đề “Những con vật thân yêu”	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để trang trí những bức tranh.	- Một số nguyên vật liệu: giấy màu, xốp màu, len vụn, sáp màu, tranh rỗng con vật	- Trẻ về nhóm nhận vai chơi, lựa chọn nội dung chơi trẻ thích(cô gợi ý,	X	X	X	X

Tên góc chơi	Nội dung chơi	Mục đích yêu cầu	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	N1	N2	N3	N4
Góc nghệ thuật	- Nặn thức ăn gà, (N1), chó(N2), cá, tôm(N3)	- Trẻ biết một số kỹ năng: Bóp đất, xoay tròn, lăn dài, cuộn tròn để tạo ra sản phẩm	- Đất nặn, bảng con, khăn lau tay.	giúp đỡ trẻ) - Kết thúc: Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi cùng cô	x	x	x	
	- Xem tranh truyện, lật mở tranh truyện, album (SEL lồng ghép)	-Trẻ biết lật giở tranh và xem tranh, nói được tên con vật trong tranh	-Một số quyển chuyện tranh,album về chủ đề		x		x	x

NGƯỜI DUYỆT
HP CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN